

Bản án số: 237/2024/HS-ST
Ngày: 25-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Bửu Tịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn.

2. Bà Nguyễn Thị Lý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Gia Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024 tại Tòa án nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 244/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 281/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

H.L.T, sinh năm: 1987, tại: Long An; hộ khẩu thường trú: 3A ấp R, xã L, thành phố T, tỉnh Long An; nơi ở: A/ B2 đường P, Phường C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: nhân viên; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: đạo Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông: H.V.H và bà N.T.V; có vợ tên P.N.T.T và 01 con trai sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam ngày: 28/12/2023; (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 ngày 28/12/2023, tại trước địa chỉ 3A P, Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, Tổ công tác Hình sự đặc nhiệm Công an quận Gò Vấp phối hợp với Công an Phường A, quận G kiểm tra H.L.T phát hiện trong túi quần bên phải phía trước có 01 gói thuốc lá hiệu 555. Trong gói thuốc là có 07 đoạn ống hút được hàn kín hai đầu chứa chất bột màu trắng. T khai là ma túy nên Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng và bàn giao T cho Công an Phường A, quận G lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 07 (bảy) ống nhựa chứa chất bột màu trắng được niêm phong thành 01 gói bên ngoài có chữ ký ghi tên H.L.T và hình dấu Công an Phường A, quận G.
- 01 (một) xe mô tô đã qua sử dụng hiệu Honda Wave biển số 52F2-40xx.
- 01 (một) vỏ gói thuốc 555.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 12 giờ 30 ngày 28/12/2023, H.L.T điều khiển mô tô hiệu Honda Wave biển số 52F2-40xx đi từ phòng thuê của Trung tại địa chỉ 3A2 đường P, Phường D, quận B đến khu vực đường L, Phường A, quận G để mua ma túy sử dụng. Khi T đến đường L gần đường ray xe lửa Phường A, quận G thì gặp một nam thanh niên (chưa rõ lai lịch) điều khiển mô tô (chưa rõ nhãn hiệu và biển số) đến hỏi T mua bao nhiêu tép ma túy thì T nói 07 tép và đưa cho nam thanh niên 700.000 đồng. Nam thanh niên móc trong túi quần đưa 07 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong chứa ma túy loại Heroin. Sau đó, T bỏ 07 đoạn ống nhựa này trong bao thuốc lá hiệu 555 rồi cất giấu vào túi quần phía trước bên phải T đang mặc rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi T đi đến trước số 3A đường P, Phường A, quận G thì bị tổ tuần tra Hình sự đặc nhiệm Công an quận G phối hợp cùng Công an Phường A, quận G kiểm tra phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Bản kết luận giám định số 604/KL-KTHS ngày 04/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5045g (không phẩy năm không bốn năm gam), loại Heroine (Heroin).

Vật chứng vụ án:

- Mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: bột màu trắng có khối lượng 0,3792 gam được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra.

- 01 (một) xe mô tô đã qua sử dụng hiệu Honda Wave biển số 52F2-40xx, số máy: HD1P50FMG3Y0011287, số máy: FT100Y00001103. Kết quả xác minh chiếc xe trên do ông N.T.G, thường trú: 50/A đường C, phường Đ, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh, ông N.T.G đã chết ngày 14/4/2016 theo trích lục khai tử số 282/TLKT-BS ngày 15/4/2016 của Ủy ban nhân dân phường Đ, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T.T.H, sinh ngày 17/5/1955, thường trú: 50/A đường C, phường Đ, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh là mẹ ruột của ông N.T.G cho biết bà chỉ có một người con tên N.T.G. Năm 2002, bà T.T.H mua chiếc xe trên và để cho ông N.T.G đứng tên chủ sở hữu. Sau đó, ông N.T.G đã bán chiếc xe trên cùng giấy đăng ký xe cho người khác. Bà T.T.H và gia đình không biết ông N.T.G bán xe cho ai, cũng không giữ giấy tờ mua bán. H.L.T khai nhận đã mua xe máy biển số 52F2-40xx của một nam thanh niên (chưa rõ lai lịch) với giá 3.000.000 đồng vào năm 2022. T đã đưa tiền và nhận xe cùng giấy đăng ký xe. T không làm hồ sơ mua bán, sang tên xe. Quá trình sử dụng, T đã làm mất giấy đăng ký xe nêu trên. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe máy nêu trên nhưng đến nay vẫn chưa có ai liên hệ.

Tại bản Cáo trạng số 269/CT-VKS-GV, ngày 05/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố H.L.T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo H.L.T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Áp dụng vào Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy lượng ma túy thu giữ.

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 52F2-40xx.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu 555 đã qua sử dụng.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Tại phiên tòa khi nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận G công bố bản cáo trạng thì bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận G, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận G và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28/12/2023, tại trước địa chỉ 3A đường P, Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái

phép chất ma túy, có khối lượng 0,5045 gam, loại Heroine, mục đích để sử dụng. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 269/CT-VKS-GV, ngày 05/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận G đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, bất chấp những quy định của pháp luật, bất chấp mọi hậu quả xảy ra kể cả việc trừng trị của pháp luật. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đồng thời qua đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận G cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình sau này biết tôn trọng pháp luật và đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên quyết định miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: không có.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với ma túy thu giữ qua giám định là ma túy, loại Heroine là chất Nhà nước cấm tàng trữ, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 52F2-40xx, xe đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo, bị cáo sử dụng để đi mua ma túy nên Hội đồng xét xử quyết định đăng tin tìm chủ sở hữu trong 06 (sáu) tháng. Nếu không có ai liên hệ thì tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu 555 đã qua sử dụng là vật chứng không có giá trị, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo do chưa xác định được nhân thân, lại lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận G tiếp tục xác minh, điều tra khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[10] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo H.L.T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo H.L.T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/12/2023.

Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Đăng tin tìm chủ sở hữu trong 06 (sáu) tháng 01 (một) xe gắn máy biển số 52F2-4051; số khung: RLHHC12259Y074088; số máy: HC12E0692736. Nếu không có ai liên hệ thì tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu 555 đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên H.L.T và hình dấu của Công an Phường a, quận G, chữ ký giám định viên, bên trong có số ma túy còn lại sau giám định.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 207/PNK ngày 16/8/2024 của Công an quận G)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Chi cục THADS Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thanh Bửu Tịnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA

